

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ/CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1619/SNV-TCBC&TCPCP ngày 21/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang đã được thông qua tại Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Xây dựng; Công an tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, TKCT, TH;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Thái

ĐIỀU LỆ HIỆP HỘI BẤT ĐỘNG SẢN TỈNH BẮC GIANG

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

- Tên tiếng Việt: **Hiệp hội Bất động sản Tỉnh Bắc Giang**
- Tên tiếng Anh: Bac Giang Real Estate Association.
- Tên viết tắt tiếng Anh: **BGREA**.
- Biểu tượng (Logo):

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức và công dân Việt Nam (gọi tắt là hội viên) hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, đầu tư và dịch vụ thương mại bất động sản hoặc có liên quan đến lĩnh vực bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định của pháp luật, tự nguyện thành lập, không vụ lợi nhằm mục đích phối hợp các hoạt động của hội viên để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng bá, dịch vụ, hợp tác và phát triển kinh tế trong lĩnh vực bất động sản và các lĩnh vực khác có liên quan đến bất động sản; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; phát triển nhanh và bền vững các loại hình sản xuất - kinh doanh - dịch vụ; nghiên cứu các sản phẩm dịch vụ khác có liên quan đến ngành, lĩnh vực bất động sản, góp phần xây dựng và phát triển bền vững ngành, lĩnh vực bất động sản của tỉnh Bắc Giang. Qua đó góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có biểu tượng (logo), có con dấu và tài khoản riêng tại ngân hàng theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được UBND tỉnh phê duyệt.
2. Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tạm thời tại số 281 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trong phạm vi tỉnh Bắc Giang thuộc lĩnh vực bất động sản và các ngành, nghề có liên quan đến lĩnh vực bất động sản.
2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh, thông qua Sở Xây dựng và các Sở, Ban ngành có liên quan về lĩnh vực mà Hiệp hội hoạt động.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

- Tự nguyện, tự quản, tự chủ về tài chính.
- Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Đại diện cho hội viên trong các quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

2. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên. Tổ chức phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội, hoà giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội.

3. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.

4. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

7. Được lập và gây quỹ của Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động phát triển ngành, lĩnh vực liên quan đến bất động sản theo quy định của pháp luật để đảm bảo kinh phí hoạt động. Được nhận các nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì phối hợp giữa các hội viên trong việc chủ động tìm kiếm nguồn lực xây dựng và phát triển lĩnh vực sản xuất - kinh doanh - dịch vụ - thương mại liên quan đến bất động sản theo quy định của pháp luật.

9. Thành lập và giải thể các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

10. Được xuất bản các tạp chí, các bản tin, ấn phẩm... chuyên ngành và lập trang Web theo quy định của pháp luật.

11. Khen thưởng theo quy định của Điều lệ Hiệp hội đối với hội viên của Hiệp hội có thành tích trong các hoạt động về công tác xây dựng và phát triển lĩnh vực bất động sản của tỉnh và thực hiện tốt Điều lệ của Hiệp hội. Xử lý kỷ luật đối với hội viên vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi của Hiệp hội và thực hiện sai Điều lệ Hiệp hội.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Tập hợp, đoàn kết các hội viên trong Hiệp hội để xây dựng, phát triển Hiệp hội vững mạnh, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm phát triển lĩnh vực bất động sản. Đồng thời, tích cực tham gia vào các hoạt động khác theo quy định của pháp luật để góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

2. Đại diện, làm đầu mối liên hệ cho hội viên trong việc nghiên cứu, tổng hợp ý kiến của các hội viên để tham gia, kiến nghị với các cơ quan nhà nước về các chủ trương, chính sách, các biện pháp liên quan đến lĩnh vực bất động sản theo quy định của pháp luật. Hỗ trợ hội viên về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực này nhằm tạo điều kiện phát triển bền vững lĩnh vực bất động sản.

3. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp và tổ chức giúp đỡ cho hội viên theo khả năng các nguồn lực của Hiệp hội trong khuôn khổ pháp luật. Tạo điều kiện để các hội viên tiếp cận với các tổ chức trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật góp phần thúc đẩy cho sự phát triển của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

4. Động viên sự giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau giữa các hội viên trong công tác phát triển lĩnh vực bất động sản và liên quan đến bất động sản theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, các kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức về pháp luật, về kinh tế thị trường, môi trường, hội nhập quốc tế và đầu tư, sở hữu trí tuệ cho hội viên trong phạm vi, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị có liên quan để thường xuyên cập nhật và cung cấp cho các hội viên về chính sách, pháp luật và các chủ trương của nhà nước liên quan đến ngành, lĩnh vực bất động sản của Việt Nam theo quy định

của pháp luật. Tạo điều kiện cho hội viên nâng cao kiến thức, chủ động trong công tác quản lý, phát triển lĩnh vực bất động sản, giúp hội viên phòng tránh được các rủi ro trong quá trình thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn, giám sát hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước và điều lệ, quy chế, quy định hoặc những nội quy khác của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

8. Giới thiệu thành tựu và năng lực của các hội viên.

9. Tổ chức các hoạt động dịch vụ khác liên quan đến lĩnh vực, phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật để tạo nguồn thu cho Hiệp hội.

10. Mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức trong, ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật nhằm tranh thủ các điều kiện để phát triển ngành, lĩnh vực bất động sản của tỉnh.

11. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các công việc khác khi được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm: Hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức là các công dân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và các ngành, nghề có liên quan bất động sản, có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội, được Ban Thường trực Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức của Hiệp hội;

b) Hội viên liên kết là các tổ chức và cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội và thị trường bất động sản, tán thành Điều lệ Hiệp hội, được Ban Thường trực Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết;

c) Hội viên danh dự là những cá nhân, tổ chức có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Hiệp hội và thị trường bất động sản, có uy tín, có khả năng hỗ trợ tài chính cho các hoạt động của Hiệp hội, được Ban Thường trực Hiệp hội công nhận là hội viên danh dự;

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Là công dân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và có liên quan bất động sản tại tỉnh Bắc Giang; có năng lực hành vi dân sự; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang thi hành án hình sự; tự nguyện gia nhập Hiệp hội; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hội viên;

b) Là pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và có liên quan bất động sản tại tỉnh Bắc Giang; có tư cách pháp nhân; tự nguyện gia nhập Hiệp hội; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hội viên.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật;

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức;

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội;

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội;

5. Được giới thiệu hội viên mới;
6. Được khen thưởng theo quy định của Hiệp hội;
7. Được cấp thẻ hội viên (nếu có);
8. Được xin ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên;
9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội;
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh;
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản;
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội;
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục xin ra khỏi Hiệp hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên:
 - a) Hồ sơ xin gia nhập Hiệp hội, gồm đơn đề nghị gia nhập Hiệp hội, và cung cấp thông tin cơ bản của hội viên và người đứng đầu tổ chức (theo mẫu do Hiệp hội quy định);
 - b) Ban Thường trực Hiệp hội xem xét và ra quyết định công nhận hội viên chính thức trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị gia nhập Hiệp hội;
 - c) Trường hợp bị từ chối, Ban Thường trực Hiệp hội thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết. Tổ chức và cá nhân có thể khiếu nại lên Ban Thường trực. Quyết định của Ban Thường trực là quyết định cuối cùng.
2. Thủ tục xin ra khỏi Hiệp hội:
 - a) Hội viên muốn ra khỏi Hiệp hội phải làm đơn gửi Ban Thường trực Hiệp hội xem xét và quyết định;
 - b) Trước khi ra khỏi Hiệp hội, hội viên phải hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính (nếu có) với Hiệp hội;
 - c) Chấm dứt tư cách hội viên:

Tư cách hội viên sẽ bị chấm dứt bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách hội viên theo quyết định của Ban Thường trực Hiệp hội trong các trường hợp sau:

 - Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội;
 - Bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, bị giải thể, bị tuyên bố phá sản, bị xử lý trách nhiệm hình sự;
 - Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội hoặc hoạt động trái với mục đích, tôn chỉ của Hiệp hội, gây tổn hại đến uy tín của Hiệp hội;
 - Theo quyết định tự giải thể Hiệp hội của Đại hội Hiệp hội; hoặc quyết định giải thể Hiệp hội của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.

3. Ban Thường trực.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các Ban chuyên môn.
6. Các tổ chức thuộc Hiệp hội.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội;

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường trực, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 20% (hai mươi phần trăm) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường trực hoặc trên 1/3 (một phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội;

e) Trong trường hợp cần lấy ý kiến biểu quyết của Ban Chấp hành nhưng không tổ chức cuộc họp Ban Chấp hành, thì Ban Thường trực có thể lấy ý kiến từng thành viên Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc email.

Điều 15. Ban Thường trực Hiệp hội

1. Ban Thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường trực Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Ban Thường trực do Ban chấp hành Hiệp hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường trực:

a) Ban Thường trực hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường trực mỗi quý họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/3 (một phần ba) tổng số Ủy viên Ban Thường trực;

c) Các cuộc họp của Ban Thường trực là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường trực tham gia dự họp. Ban Thường trực có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường trực quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường trực được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội;

e) Trong trường hợp cần lấy ý kiến biểu quyết của Ban Thường trực nhưng không tổ chức cuộc họp Ban Thường trực, thì Chủ tịch Hiệp hội có thể lấy ý kiến từng thành viên Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc email.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Trưởng Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị

quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

- Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường trực;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường trực ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch thường trực Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Thường trực bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổng thư ký

Tổng Thư ký Hiệp hội phải là thành viên Ban Chấp hành, do Ban Chấp hành bầu ra. Tổng Thư ký Hiệp hội điều hành Văn phòng Hiệp hội.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 19. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hiệp hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;
- Chi mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; nguồn do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật;

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 23. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên, nhân viên Văn phòng Hiệp hội vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Hiệp hội;

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có 08 (tám) Chương, 24 (hai mươi bốn) Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ I (2020 – 2025) của Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang thông qua ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Điều lệ của Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang có giá trị thi hành theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Bắc Giang và chỉ có Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường của Hiệp hội mới có quyền được sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội.

3. Điều lệ Hiệp hội sẽ không còn hiệu lực thi hành khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ các quy định của pháp luật về Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện bản Điều lệ này.

5. Tất cả các hội viên của Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm thực hiện bản Điều lệ này./.